

ý sửa đổi hoặc ban hành chính sách. Chấp hành nghiêm chỉnh 4 chế độ : chế độ trách nhiệm, chế độ kỷ luật, chế độ bảo vệ của công, chế độ phục vụ nhân dân từ trung ương đến cơ sở.

IV. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

— Trong tháng 6 phổ biến số kiểm tra cho các Bộ, các tỉnh, thành phố, đồng thời tổ chức các hội nghị về cải tiến kế hoạch hóa ; các Bộ, các tỉnh, thành phố phổ biến số kiểm tra cho cơ sở.

— Tháng 7, tháng 8, các cơ sở xây dựng kế hoạch.

— Tháng 9, các Bộ tổng hợp kế hoạch của ngành bao gồm phần kế hoạch của tỉnh và thành phố và bảo vệ kế hoạch trước Thường vụ Hội đồng bộ trưởng (các Phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng phụ trách các khối). Thường vụ Hội đồng bộ trưởng sẽ xem xét kế hoạch của một số tỉnh và thành phố trọng điểm (sẽ thông báo sau). Cuối tháng 9 năm 1983 các Bộ, Tổng cục và tỉnh, thành phố gửi bản kế hoạch năm 1984 đến Văn phòng Hội đồng bộ trưởng và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

— Tháng 10, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tổng hợp kế hoạch.

— Tháng 11, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước báo cáo kế hoạch trước các cấp lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

— Đầu tháng 12 Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng chính thức giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách Nhà nước cho các Bộ, Tổng cục, tỉnh, thành phố. Cuối tháng 12 các Bộ, Tổng cục, tỉnh, thành phố chính thức giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách cho cấp huyện và cơ sở.

Việc xây dựng kế hoạch Nhà nước năm 1984 phải kết hợp chặt chẽ với việc xây dựng ngân sách Nhà nước, sắp xếp lại kinh tế, bố trí lại sản xuất, thực hiện phân cấp quản lý về kinh tế và tài chính, cải tiến cơ chế quản lý và kế hoạch hóa. Vì vậy, cần có sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy Đảng và chính quyền Nhà nước các cấp. Các bộ trưởng, tổng cục trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc trung ương phải trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và tổng hợp kế hoạch và ngân sách từ huyện và cơ sở lên, báo cáo kịp thời lên Thường vụ Hội đồng bộ trưởng, đồng gửi Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Tài chính.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 1983
K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng
Phó chủ tịch
TỔ HỮU

PHÂN BỐ LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT

CHỈ THỊ của Hội đồng bộ trưởng số 58-HĐBT ngày 13-6-1983 về công tác kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế hành chính.

Đề thi hành Nghị quyết hội nghị lần thứ ba của trung ương Đảng về việc kiên quyết chấn chỉnh hệ thống tổ chức quản lý Nhà nước ở trung ương và địa phương theo hướng thu gọn bộ máy của các Bộ và Ủy ban nhân dân các cấp, bớt đầu mối và

các tổ chức trung gian, giảm biên chế hành chính; đồng thời đẩy mạnh việc thi hành nghị quyết số 16-HĐBT ngày 8-2-1982 của Hội đồng bộ trưởng, thủ trưởng các ngành, các cấp cần quán triệt sâu sắc hơn nữa mục đích, yêu cầu của vấn đề tinh giản biên chế hành chính, chủ yếu nhằm cải tiến tổ chức quản lý, nâng cao hiệu suất công tác, hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước; nắm vững đối tượng của việc tinh giản biên chế hành chính là các cơ quan quản lý Nhà nước và các cơ quan quản lý hành chính của các đơn vị cơ sở.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng yêu cầu các ngành, các cấp thi hành khẩn trương một số công tác cấp thiết sau đây:

1. Tiến hành ngay việc xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của từng tổ chức thuộc ngành, cấp mình theo đúng tinh thần nghị quyết hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng lần thứ ba về kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước và phân cấp quản lý; nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của bộ trưởng trong lĩnh vực quản lý Nhà nước và nghị quyết số 16-HĐBT ngày 8-2-1982 của Hội đồng bộ trưởng về tinh giản biên chế hành chính.

Ban tổ chức của Chính phủ cùng với các cơ quan có liên quan nghiên cứu xây dựng mô hình, cơ cấu và hệ thống tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước từ trung ương đến địa phương trình Hội đồng bộ trưởng xét duyệt và quy định thống nhất vào quý III năm 1983.

2. Căn cứ vào nghị định số 117-HĐBT ngày 15-7-1982 của Hội đồng bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan ở trung ương và địa phương tiến hành việc xây dựng chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ viên chức đầy đủ của ngành, địa phương và cơ quan mình, trước hết là ở các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước để xây dựng định mức biên chế hợp lý, làm cơ sở cho việc giao quỹ tiền lương.

Cán bộ, viên chức Nhà nước, nhất là cán bộ quản lý, ngoài các tiêu chuẩn cơ bản về chính trị, phải có kiến thức nhất định về công tác chuyên môn, có kinh nghiệm trong công tác; có phẩm chất tốt và sức khỏe để bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tiểu ban danh mục, tiêu chuẩn chức vụ viên chức Nhà nước cùng với Bộ Lao động và Ban tổ chức của Chính phủ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thủ trưởng các ngành, các cấp thi hành xong trong năm 1983.

3. Trên cơ sở cơ cấu tổ chức bộ máy và chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, viên chức, các ngành, các cấp xây dựng định mức biên chế của các cơ quan quản lý Nhà nước, với quỹ tiền lương của ngành và cấp mình trình Hội đồng bộ trưởng xét duyệt.

Qua định mức biên chế hợp lý mà phân biệt rõ số người dôi ra để có kế hoạch giải quyết và số cán bộ, viên chức theo định mức và tiêu chuẩn mới còn thiếu để có kế hoạch bổ sung.

Quỹ tiền lương được xây dựng trên cơ sở mức lương tổng ngạch của các chức danh cán bộ, viên chức và định mức biên chế mới, được cấp có thẩm quyền quyết định. Khi giao quỹ lương còn phải căn cứ vào khối lượng công việc, khối lượng sản phẩm được giao.

Đối với những người dôi ra, các Bộ, các địa phương giải quyết theo các biện pháp đã nêu trong nghị quyết số 16-HĐBT ngày 8-2-1982 của Hội đồng bộ trưởng và các chính sách hiện hành; trường hợp khó khăn không thể giải quyết được thì cơ quan

chủ quản phải báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (nếu thuộc địa phương) hoặc với Ban tổ chức của Chính phủ và các Bộ có trách nhiệm và thẩm quyền (nếu thuộc trung ương) để điều hòa từ nơi thừa sang nơi thiếu. Số cán bộ, nhân viên thuộc diện dôi ra được bố trí quỹ lương riêng do ngân sách Nhà nước đài thọ; Bộ Tài chính giúp Hội đồng bộ trưởng quản lý và hướng dẫn các ngành, các cấp việc lập danh sách, xây dựng quỹ lương và kế hoạch giải quyết số anh chị em này.

4. Quản lý hành chính trước hết cần quản lý con người và quản lý công việc, bảo đảm mọi người đều làm việc có trách nhiệm cụ thể, có kỷ luật, có kỹ thuật, có năng suất và hiệu quả cao. Vì vậy đi đôi với việc sắp xếp tổ chức phải coi trọng việc xây dựng điều lệ và nội quy hoạt động của tổ chức, cải tiến công tác quản lý và lề lối làm việc, thực hiện nghiêm túc 4 chế độ: chế độ trách nhiệm, chế độ kỷ luật, chế độ bảo vệ của công và chế độ phục vụ nhân dân của cán bộ, nhân viên trong các cơ quan Nhà nước. Thủ trưởng các cơ quan thường xuyên đôn đốc việc thực hiện tốt các chế độ nói trên và trong quá trình thực hiện, xét cần có kiến nghị Hội đồng bộ trưởng bổ sung những điểm cần thiết nhằm bảo đảm nâng cao hiệu lực quản lý của cơ quan Nhà nước.

5. Ban tổ chức của Chính phủ cùng với trường Hành chính trung ương có kế hoạch hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương xúc tiến xây dựng quy hoạch, kế hoạch và tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước theo tiêu chuẩn đã quy định, bảo đảm các cán bộ, viên chức Nhà nước trước hết là cán bộ quản lý phải được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức quản lý Nhà nước.

6. Đề việc sử dụng lao động được hợp lý, cần có kế hoạch sắp xếp những người làm các công việc phục vụ (như lái xe, sửa chữa nhà cửa, điện, nước, căng tin, phục vụ v.v...) sang ngành phục vụ công cộng. Tùy tình hình điều kiện cụ thể mà chuyển dẫn các tổ chức dịch vụ sang hoạt động theo phương thức hạch toán kinh tế.

Đối với những công việc có tính chất thời gian, Nhà nước cấp kinh phí để các cơ quan thuê mướn hợp đồng theo công việc, theo đề tài mà không nhất thiết phải có tổ chức và biên chế riêng. Bộ Tài chính cùng với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ban tổ chức của Chính phủ hướng dẫn và giải quyết kinh phí cho các ngành, các cấp thực hiện.

Đối với các cơ quan hành chính, sự nghiệp, trong trường hợp đã sắp xếp lại tổ chức và đã được cấp có thẩm quyền xét duyệt định mức biên chế hợp lý, nếu cá nhân hoặc tập thể cán bộ, viên chức có sáng kiến đưa đến giảm được lao động mà vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác, thì tập thể hoặc cá nhân đó được hưởng một khoản tiền thưởng theo quy định trong điều 1 (điểm d) của bản quy định kèm theo nghị định số 182-CP ban hành ngày 26-4-1979 của Hội đồng Chính phủ. Bộ Lao động cùng với Bộ Tài chính và Ban tổ chức của Chính phủ hướng dẫn việc thi hành chế độ thưởng này. Trong phạm vi tổng quỹ tiền lương của ngành và địa phương đã được Hội đồng bộ trưởng giao, các đồng chí bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan ở trung ương và chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương quyết định việc xét thưởng đối với các đơn vị thuộc mình quản lý theo chế độ chung của Nhà nước quy định.

7. Về tổ chức thực hiện.

Thường vụ Hội đồng bộ trưởng phân công các đồng chí Phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng phụ trách khối trực tiếp chỉ đạo thủ trưởng các ngành và các địa phương thuộc khối mình phụ trách xác định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy,

xây dựng chức danh tiêu chuẩn cán bộ, viên chức và định mức biên chế... của các ngành và những vấn đề về tổ chức, biên chế, cán bộ ở địa phương có liên quan đến ngành.

Các đồng chí bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương phải trực tiếp chỉ đạo các đơn vị thuộc mình quản lý. Trước hết phải kiện toàn cơ quan tổ chức và cơ quan lao động của ngành và địa phương, bố trí số cán bộ có kiến thức và quan điểm rõ về công tác tổ chức quản lý và cán bộ trong giai đoạn cách mạng mới để giúp Bộ và Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện tốt chỉ thị này.

— Ban tổ chức của Chính phủ cùng với Bộ Lao động và các cơ quan có liên quan nghiên cứu vấn đề tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế các cơ quan quản lý Nhà nước và biên chế hành chính các ngành sự nghiệp.

— Viện nghiên cứu quản lý kinh tế cùng với Bộ Lao động nghiên cứu vấn đề tỷ lệ lao động gián tiếp trong khu vực sản xuất, kinh doanh trình Hội đồng bộ trưởng quyết định.

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế hành chính hiện nay đang là vấn đề cấp thiết nhằm nâng cao hiệu lực quản lý của các cơ quan Nhà nước, vì vậy, thủ trưởng các ngành, các cấp phải có kế hoạch tăng cường chỉ đạo một cách khẩn trương, kiên trì thực hiện từng bước vững chắc, đồng thời phải làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, viên chức để có hiệu quả thiết thực.

Văn phòng Hội đồng bộ trưởng và Ban tổ chức của Chính phủ giúp Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng trong việc chỉ đạo thực hiện chỉ thị này và thường kỳ báo cáo Thường vụ Hội đồng bộ trưởng.

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 1983

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K. T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng số 212-CT ngày 4-8-1983 lập tổng sơ đồ phát triển và phân bố lực lượng sản xuất của Việt Nam thời kỳ 1986 — 2000.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V đã quyết nghị: «Xúc tiến công tác điều tra cơ bản, dự báo, lập tổng sơ đồ phát triển và phân bố lực lượng sản xuất, nghiên cứu chiến lược kinh tế xã hội, dự thảo kế hoạch triển vọng đề chuẩn bị tích cực cho kế hoạch 5 năm sau (1986 — 1990)».

Để thực hiện nghị quyết của Đại hội, kịp thời phục vụ xây dựng kế hoạch 5 năm lần thứ tư 1986 — 1990, Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng yêu cầu các Bộ, các ngành, các địa phương, các cơ quan khoa học tập trung chỉ đạo và khẩn trương triển khai chương trình lập tổng sơ đồ phát triển và phân bố lực lượng sản xuất ở nước ta cho thời kỳ 1986 — 2000 theo tinh thần và nội dung cơ bản dưới đây.